

Số: 02 /QCPH-STP-ĐLS

Đồng Nai, ngày 19 tháng 6 năm 2023

## QUY CHẾ

### Phối hợp giữa Sở Tư pháp và Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai về hoạt động trợ giúp pháp lý của luật sư

Căn cứ Luật Trợ giúp pháp lý ngày 20 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Luật sư ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Quy chế số 4617/QCPH/BTP-LĐLSVN ngày 28 tháng 12 năm 2016 về việc phối hợp giữa Bộ Tư pháp và Liên đoàn luật sư Việt Nam về hoạt động trợ giúp pháp lý của luật sư;

Căn cứ Kế hoạch số 8271/KH-UBND ngày 12 tháng 10 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc triển khai Đề án đổi mới công tác trợ giúp pháp lý, giai đoạn 2015- 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Để tăng cường công tác phối hợp trong hoạt động trợ giúp pháp lý của luật sư, Sở Tư pháp và Đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai thống nhất ban hành Quy chế phối hợp về hoạt động trợ giúp pháp lý của luật sư như sau:

## Chương I

### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, phương thức và nội dung phối hợp giữa Sở Tư pháp với Đoàn Luật sư tỉnh (viết tắt là các Bên) trong hoạt động trợ giúp pháp lý của luật sư để tăng cường công tác phối hợp trong hoạt động trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân sau đây:

- Sở Tư pháp, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước;
- Đoàn Luật sư tỉnh; Văn phòng luật sư, Công ty luật (sau đây gọi chung là các tổ chức hành nghề luật sư) và các luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai.

## **Điều 2. Mục đích**

1. Tăng cường sự phối hợp giữa Sở Tư pháp với Đoàn luật sư tỉnh trong việc quản lý luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý và Luật Luật sư nhằm nâng cao hiệu quả trong hoạt động trợ giúp pháp lý, cung cấp dịch vụ pháp lý kịp thời, bảo đảm chất lượng cho người được trợ giúp pháp lý.

2. Bảo đảm công dân thuộc diện người được trợ giúp pháp lý được trợ giúp pháp lý miễn phí khi có yêu cầu tại các tổ chức hành nghề luật sư trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo quy chế này.

## **Điều 3. Nguyên tắc phối hợp**

Việc phối hợp phải được thực hiện theo nguyên tắc cơ bản sau:

1. Tuân thủ quy định của pháp luật.
2. Thực hiện quy chế theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan, tổ chức theo quy định của pháp luật
3. Tôn trọng và tạo điều kiện hỗ trợ nhau thực hiện tốt nhiệm vụ
4. Phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả trên tinh thần hợp tác, đảm bảo tốt nhất quyền và lợi ích hợp pháp của người được trợ giúp pháp lý.
5. Bảo đảm chế độ bảo mật thông tin theo quy định.

## **Điều 4. Phương thức phối hợp**

Các Bên phối hợp thông qua các phương thức: Trao đổi ý kiến trực tiếp, cung cấp thông tin bằng văn bản, cử đại diện tham gia theo yêu cầu của một Bên và các phương thức phối hợp khác.

## **Chương II**

### **CÁC NỘI DUNG PHỐI HỢP**

#### **Điều 5. Phối hợp trong xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật, các văn bản liên quan đến hoạt động trợ giúp pháp lý của luật sư**

1. Khi Sở Tư pháp hoặc Đoàn Luật sư tỉnh gửi văn bản lấy ý kiến tham gia góp ý dự thảo chính sách, pháp luật, các văn bản liên quan đến hoạt động trợ giúp pháp lý của luật sư thì Bên kia có trách nhiệm tham gia, gửi ý kiến góp ý đảm bảo tiến độ thời gian, chất lượng.

2. Việc phối hợp xây dựng chương trình, đề án, quy hoạch, kế hoạch và các văn bản khác có nội dung liên quan đến hoạt động trợ giúp pháp lý của luật sư được thực hiện như sau:

a) Sở Tư pháp chủ động lấy ý kiến của Đoàn Luật sư tỉnh trong quá trình xây dựng chương trình, đề án, quy hoạch, kế hoạch và các văn bản khác do mình

chủ trì soạn thảo có nội dung liên quan đến hoạt động trợ giúp pháp lý của luật sư khi cần thiết.

b) Đoàn Luật sư tỉnh chủ động lấy ý kiến của Sở Tư pháp trong quá trình xây dựng chương trình, đề án, quy hoạch, kế hoạch và các văn bản khác do mình chủ trì soạn thảo có nội dung liên quan đến hoạt động trợ giúp pháp lý của luật sư.

c) Các Bên kịp thời tham gia ý kiến hoặc cử đại diện tham gia xây dựng cơ chế, chính sách và các văn bản pháp luật có nội dung liên quan đến hoạt động trợ giúp pháp lý của luật sư theo yêu cầu của Bên kia.

3. Các Bên chủ động tổ chức và phối hợp triển khai, theo dõi thực hiện chính sách, pháp luật, chiến lược, đề án và các văn bản khác có nội dung liên quan đến hoạt động trợ giúp pháp lý của luật sư. Kịp thời trao đổi trong trường hợp triển khai thực hiện các chính sách, pháp luật.

4. Mỗi Bên chủ động hoặc theo yêu cầu của Bên kia tiến hành rà soát, kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền để xem xét sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hoặc xử lý theo thẩm quyền của mình các quy định liên quan đến hoạt động trợ giúp pháp lý của luật sư còn chồng chéo, mâu thuẫn hoặc không phù hợp với thực tiễn, đề xuất các giải pháp để hoàn thiện chính sách và các văn bản liên quan đến hoạt động trợ giúp pháp lý của luật sư.

#### **Điều 6. Phối hợp trong việc giới thiệu và thực hiện trợ giúp pháp lý, dịch vụ pháp lý**

1. Trong quá trình hành nghề luật sư, nếu nhận thấy khách hàng thuộc diện người được trợ giúp pháp lý theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý thì các tổ chức hành nghề luật sư, luật sư hành nghề với tư cách cá nhân chủ động cung cấp thông tin về quyền được trợ giúp pháp lý cho người đó. Nếu người đó có yêu cầu được trợ giúp pháp lý thì hướng dẫn họ đến Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước hoặc Chi nhánh của Trung tâm và thông báo cho Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước.

2. Trong quá trình thực hiện trợ giúp pháp lý nếu người có yêu cầu trợ giúp pháp lý không thuộc diện người được trợ giúp pháp lý theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý mà họ có nguyện vọng được cung cấp dịch vụ pháp lý có thu phí, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước, Chi nhánh của Trung tâm giới thiệu họ đến các tổ chức hành nghề luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh.

3. Việc trao đổi thông tin, giới thiệu vụ việc trợ giúp pháp lý và dịch vụ pháp lý giữa Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước và Đoàn Luật sư tỉnh thông qua các hình thức: Văn bản, gửi email, fax, điện thoại.

4. Trong trường hợp luật sư thực hiện nghĩa vụ trợ giúp pháp lý theo quy định tại Luật Luật sư và Điều lệ của Liên đoàn luật sư Việt Nam nhưng đã hết thời gian quy định mà vụ việc chưa kết thúc thì luật sư giải thích về quyền được trợ giúp pháp lý cho người thuộc diện được trợ giúp pháp lý theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý và có thể tiếp tục thực hiện trợ giúp pháp lý cho người đó theo quy định của pháp luật trợ giúp pháp lý hoặc hướng dẫn người đó đến Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước và thông báo cho Trung tâm.

**Điều 7. Phối hợp trong việc giới thiệu và lựa chọn luật sư tham gia thực hiện trợ giúp pháp lý, giám sát và đánh giá chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý**

1. Đoàn Luật sư tỉnh giới thiệu những luật sư có kinh nghiệm, uy tín tham gia đánh giá chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý theo đề nghị của Sở Tư pháp và Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước; phối hợp giám sát việc tuân theo pháp luật, quy tắc đạo đức và ứng xử nghề nghiệp của luật sư khi thực hiện trợ giúp pháp lý; các tổ chức hành nghề luật sư tạo điều kiện thuận lợi cho luật sư tham gia thực hiện trợ giúp pháp lý.

2. Sở Tư pháp, Đoàn luật sư tỉnh tham khảo danh sách luật sư do các tổ chức hành nghề luật sư giới thiệu khi lựa chọn, ký hợp đồng với luật sư tham gia thực hiện trợ giúp pháp lý; công bố danh sách luật sư được chọn trên Trang Thông tin điện tử của Sở Tư pháp, Trang Thông tin điện tử Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước và Website của Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai.

3. Đối với những vụ việc trợ giúp pháp lý phức tạp, kéo dài nhiều năm, cần có sự hợp tác, trao đổi thông tin; Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước và Đoàn luật sư cử Trợ giúp viên pháp lý và luật sư có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp cùng nhau thảo luận, đưa ra hướng giải quyết đúng quy định pháp luật nhằm bảo vệ tốt nhất quyền, lợi ích hợp pháp của người được trợ giúp pháp lý và ổn định tình hình chính trị ở địa phương.

**Điều 8. Phối hợp trong công tác thông tin, truyền thông về hoạt động trợ giúp pháp lý**

1. Các Bên phối hợp thực hiện thông tin, truyền thông về trợ giúp pháp lý nhằm nâng cao nhận thức của người dân và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan về trợ giúp pháp lý và quyền của người được trợ giúp pháp lý; mở các chuyên trang, chuyên mục về trợ giúp pháp lý trên ấn phẩm, phương tiện truyền thông, Trang thông tin điện tử của các Bên (nếu có).

2. Sở Tư pháp xây dựng, tổ chức và phối hợp với Đoàn Luật sư tỉnh triển khai một số hoạt động thông tin, truyền thông có liên quan đến hoạt động trợ giúp pháp lý.

3. Đoàn Luật sư tỉnh xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về trợ giúp pháp lý của luật sư; khuyến khích các luật sư trong quá trình hành nghề của mình, tuyên truyền, phổ biến cho người dân về quyền được trợ giúp pháp lý.

4. Đoàn Luật sư tỉnh phối hợp với Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tuyên truyền, phổ biến cho người dân về quyền được trợ giúp pháp lý, tích cực phối hợp với Sở Tư pháp triển khai các chương trình, kế hoạch truyền thông về pháp luật trợ giúp pháp lý cho người dân khi có yêu cầu.

**Điều 9. Phối hợp trong công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kiến thức pháp luật, kỹ năng nghề nghiệp cho người thực hiện trợ giúp pháp lý**

1. Phối hợp trong công tác bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý thông qua các buổi hội nghị, hội thảo, tọa đàm, tập huấn bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng tranh tụng... do Sở Tư pháp, Đoàn luật sư tổ chức để cùng nhau trao đổi, học tập kinh nghiệm, nâng cao trình độ chuyên môn, kiến thức pháp luật và kỹ năng tranh tụng.

2. Sở Tư pháp phối hợp với Đoàn Luật sư tỉnh giới thiệu những luật sư, báo cáo viên có kinh nghiệm, uy tín tham gia xây dựng chương trình, tài liệu, giảng dạy các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và kỹ năng nghề nghiệp.

**Điều 10. Phối hợp trong việc khen thưởng, kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo về hoạt động trợ giúp pháp lý**

1. Các Bên phối hợp trong việc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng đối với tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc, có nhiều đóng góp cho hoạt động trợ giúp pháp lý.

2. Sở Tư pháp, Đoàn Luật sư tỉnh kịp thời rà soát và thông báo cho nhau những vấn đề sau:

a) Luật sư bị khiếu nại, tố cáo về việc thực hiện trợ giúp pháp lý;

b) Luật sư vi phạm quy tắc, đạo đức và ứng xử nghề nghiệp luật sư, quy tắc nghề nghiệp trợ giúp pháp lý và các vi phạm khác theo quy định. Trong trường hợp luật sư bị xử lý kỷ luật, trong thời hạn 05 ngày làm việc Đoàn luật sư tỉnh gửi bản sao quyết định xử lý kỷ luật cho Sở Tư pháp.

3. Việc kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm liên quan đến luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý được thực hiện theo thẩm quyền của mỗi Bên. Trong quá trình thực hiện việc kiểm tra về hoạt động trợ giúp pháp lý của luật sư, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước và Đoàn Luật sư tỉnh có trách nhiệm phối hợp, cung cấp các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động trợ giúp pháp lý của luật sư. Trong trường hợp phát sinh các vấn đề cần có sự phối hợp kiểm tra, thanh tra và xử lý vi

phạm thì hai Bên tổ chức làm việc hoặc có văn bản đề nghị hai Bên cùng tham gia xác minh, cung cấp thông tin, phối hợp xử lý theo quy định của pháp luật.

#### 4. Về giải quyết khiếu nại, tố cáo

a) Sở Tư pháp, Đoàn Luật sư tỉnh có nhiệm vụ, quyền hạn giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày giải quyết xong khiếu nại, tố cáo, Sở Tư pháp và Đoàn Luật sư tỉnh có trách nhiệm gửi thông báo kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo cho nhau để hai Bên cùng biết.

b) Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, các Bên có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ, kịp thời với nhau trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu có liên quan đến việc khiếu nại, tố cáo theo yêu cầu của cơ quan chủ trì trong thời hạn chậm nhất là 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu, trừ trường hợp vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan.

### **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 11. Trách nhiệm tổ chức thực hiện**

##### 1. Giám đốc Sở Tư pháp

a) Yêu cầu Giám đốc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh chủ động phối hợp với Ban Chủ nhiệm Đoàn Luật sư tỉnh và các luật sư để tổ chức thực hiện tốt các nội dung được quy định tại Quy chế này; có giải pháp thực hiện các chức năng, nhiệm vụ liên quan đến công tác trợ giúp pháp lý theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý và các văn bản pháp luật có liên quan; Báo cáo Giám đốc Sở Tư pháp kết quả phối hợp thực hiện theo định kỳ 06 tháng, năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

b) Giao Phòng Hành chính và Bộ trợ tư pháp làm đầu mối tham mưu cho Giám đốc Sở Tư pháp theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước, các tổ chức hành nghề luật sư triển khai thực hiện Quy chế này.

c) Các Phòng, đơn vị trực thuộc có trách nhiệm triển khai phối hợp thực hiện Quy chế này.

##### 2. Ban Chủ nhiệm Đoàn Luật sư tỉnh

a) Chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức hành nghề luật sư và các luật sư ký Hợp đồng trợ giúp pháp lý với Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thuộc Đoàn Luật sư tỉnh thực hiện Quy chế này.

b) Giao Văn phòng Đoàn Luật sư tỉnh làm đầu mối giúp Ban Chủ nhiệm Đoàn Luật sư tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn các tổ chức hành nghề luật sư và các luật sư là thành viên của Đoàn Luật sư tỉnh thực hiện Quy chế này và báo cáo Ban Chủ nhiệm Đoàn Luật sư tỉnh.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các Bên cần phối hợp chặt chẽ, kịp thời để thực hiện có hiệu quả các nội dung đã đề ra.

### **Điều 12. Chế độ thông tin, sơ kết việc thực hiện Quy chế**

Chế độ thông tin, sơ kết việc thực hiện Quy chế sẽ được thực hiện cùng thời gian với Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về luật sư và hoạt động hành nghề luật sư trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (Quy chế số 06/QCPH/STP-ĐLS ngày 09/10/2021).

Khi cần thiết, Lãnh đạo Sở Tư pháp hoặc Ban Chủ nhiệm Đoàn Luật sư tỉnh có thể đề nghị tổ chức họp để thảo luận, giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện Quy chế này.

### **Điều 13. Điều khoản thi hành**

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Sở Tư pháp, Đoàn Luật sư tỉnh chủ động triển khai thực hiện Quy chế này tại đơn vị mình. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, cần sửa đổi, bổ sung thì hai Bên cùng xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

**ĐOÀN LUẬT SƯ  
CHỦ NHIỆM**

  
\**Luật sư Lê Quang Ý*

**SỞ TƯ PHÁP  
KT. GIÁM ĐỐC**

  
*Phan Quang Tuấn*

#### **Nơi nhận:**

- Cục Hỗ trợ tư pháp – Bộ Tư pháp;
- Cục Trợ giúp pháp lý – Bộ Tư pháp;
- Liên Đoàn Luật sư Việt Nam;
- Ban Nội chính tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn Luật sư tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh;
- Trang Thông tin Sở Tư pháp;
- Lưu: STP, ĐLS.